

An Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2018

Số: 02/ĐA-BQLDA

ĐỀ ÁN

**Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng
và hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
công trình giao thông tỉnh An Giang**

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh An Giang là đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh được thành lập theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh.

Thực hiện cơ chế theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Tự chủ về tài chính đảm bảo chi thường xuyên theo quyết định 1553/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2017 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh An Giang giai đoạn 2017 -2019.

Lộ trình chuyển đổi cơ chế theo Quyết định 2371/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tự chủ của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh An Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ-TW);

- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017;

- Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Căn cứ Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 11/9/2018 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

- Căn cứ Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/9/2018 của Tỉnh ủy An Giang, về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

- Căn cứ Quyết định 2371/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tự chủ của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh An Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Công văn 1769/SNV-TCBC&TCPCP ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn hoàn chỉnh Đề án “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

1.1. Tổ chức bộ máy và hoạt động sự nghiệp công lập của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh An Giang (Ban QLDA), các phòng chuyên môn của Ban.

- Văn phòng;

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

- Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;

- Phòng Tài chính - Kế toán;

- Phòng Điều hành dự án.

1.2. Hoạt động dịch vụ sự nghiệp của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh An Giang

Ban QLDA được hoạt động dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng về lĩnh vực giao thông với các đối tác khác như sau:

a) Tư vấn lập dự án đầu tư và quản lý dự án các công trình xây dựng;

b) Tư vấn giám sát công trình xây dựng và lắp đặt thiết bị;

c) Khảo sát, lập thiết kế tổng dự toán công trình xây dựng;

d) Tư vấn thẩm tra hồ sơ thiết kế - dự toán;

đ) Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu.

Các hoạt động dịch vụ được thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo quy định hiện hành.

2. Phạm vi nghiên cứu

- Thời gian: Giai đoạn đến năm 2030, trong đó chia 3 giai đoạn:

+ Giai đoạn đến năm 2020;

+ Giai đoạn 2021 - 2025;

+ Giai đoạn 2026 - 2030;

- Không gian: Đánh giá và dự báo tác động, giải pháp đối với tổ chức bộ máy và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh An Giang.

3. Phương pháp nghiên cứu

- Thống kê, tổng hợp, so sánh và lấy ý kiến các phòng, bộ phận chuyên môn tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh An Giang.

- Đánh giá kết quả tính khả thi khi thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Tổ chức bộ máy

- Ban Giám đốc: Có 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc.

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

+ Văn phòng (Đã sáp nhập với phòng Kế hoạch – Tổng hợp theo Quyết định số 856/QĐ-BQLDA, ngày 04 tháng 09 năm 2018 về việc tạm thời giao chức năng, nhiệm vụ Văn phòng cho Phòng Kế hoạch – Tổng hợp);

+ Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

+ Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;

+ Phòng Tài chính - Kế toán;

+ Phòng Điều hành dự án.

2. Biên chế

Căn cứ Văn bản số 302/UBND- TH, ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc hướng dẫn xây dựng thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang, Giám đốc Ban Quản lý dự án đã xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Ban, xác định số lượng người làm việc là 56, số lượng có mặt hiện tại là 22 người. Trong đó: Có 01 công chức, 03 viên chức, 17 hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ và 01 tạp vụ.

3. Chi ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông xác định phân loại đơn vị sự nghiệp đảm bảo chi thường xuyên từ năm 2017 đến 31/12/2019 (Theo Quyết định 1553/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2017 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh An Giang giai đoạn 2017 -2019).

II. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Mặt mạnh

- Hiện nay, các đồng chí trong Ban QLDA, từ lãnh đạo cho đến nhân viên hợp đồng đều được đào tạo đúng chuyên môn, nghiệp vụ, có kinh nghiệm thâm niên từ 03 năm đến 20 năm trong nghề nên thực hiện công việc rất thuận lợi, chuyên nghiệp.

- Thực hiện tốt việc quản lý, giám sát các dự án, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng, kịp thời tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ và xử lý khó khăn, vướng mắc của các dự án.

2. Những tồn tại, hạn chế

Cơ cấu tổ chức bộ máy chưa hoàn chỉnh, còn nhiều phòng chức năng chưa có trưởng phòng, phó phòng nên công điều hành còn nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân những tồn tại, hạn chế

Số lượng viên chức còn hạn chế nên chưa thể quy hoạch, bổ nhiệm theo quy định hiện hành.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

I. QUAN ĐIỂM

Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực quản lý, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho cán bộ, viên chức và người lao động. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Rà soát, sắp xếp lại hệ thống các phòng chuyên môn của Ban QLDA, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, từng bước nâng cao năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức và thu nhập trong đơn vị, phát triển thị trường dịch vụ.

2. Mục tiêu cụ thể và khả năng thực hiện đến năm 2030

2.1. Giai đoạn đến năm 2021

Thực hiện việc tuyển dụng viên chức, sắp xếp tổ chức lại các phòng chuyên môn, quy hoạch, bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ trưởng phòng, phó phòng. Hoàn thiện tổ chức bộ máy của Ban QLDA. Từng bước thực hiện tự chủ về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy và nhân sự, tiếp tục tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên.

2.2. Đến năm 2025

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại số lượng người làm việc cho phù hợp với số lượng công việc thực tế (có thể tinh giảm hoặc tuyển dụng thêm nhân sự tùy thuộc vào tình hình thực tế). Từng bước thực hiện tự chủ về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy và nhân sự, tiếp tục tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên

Trên cơ sở kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, đơn vị sẽ áp dụng cơ chế tài chính tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Nếu kết quả tốt và đủ điều kiện sẽ vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp theo Điều 22 của Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016.

Phần thứ tư

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI BỘ MÁY ĐƠN VỊ

Ban QLDA không có đơn vị sự nghiệp trực thuộc nên không thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp. Tuy nhiên, trên cơ sở tình hình hoạt động của đơn vị, thủ trưởng đơn vị sẽ rà soát, sắp xếp lại các phòng chuyên môn đảm bảo tinh gọn hoạt động hiệu quả.

Cụ thể sắp xếp lại các phòng chuyên môn như sau:

Ban QLDA đang tạm thời giao chức năng Văn phòng cho phòng Kế hoạch – Tổng hợp thực hiện. Sau thời gian điều hành tạm thời, nếu công việc ổn định, hiệu

quả, sẽ đề xuất cấp thẩm quyền điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức của Ban (giảm 01 phòng, giảm số lượng cấp trưởng, cấp phó của 01 phòng).

Dự kiến cơ cấu phòng ban của Ban QLDA gồm:

- Ban Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:
 - + Phòng Kế hoạch - Tổng hợp (Bao gồm chức năng văn phòng);
 - + Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;
 - + Phòng Tài chính - Kế toán;
 - + Phòng Điều hành dự án.

II. CHUYỂN ĐỔI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN TỰ CHỦ TÀI CHÍNH

1. Giai đoạn đến năm 2021:

Tự chủ về tài chính, đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

2. Giai đoạn 2022 đến 2025:

Tự chủ về tài chính, đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

3. Giai đoạn 2026 đến 2030:

Trên cơ sở kết quả thực hiện giai đoạn 2022-2025, đơn vị sẽ áp dụng cơ chế tài chính tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Nếu kết quả tốt và đủ điều kiện sẽ vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp theo Điều 22 của Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016.

III. TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

Do đơn vị tự chủ về tài chính, đảm bảo chi thường xuyên, không được giao biên chế mà số lượng người làm việc do thủ trưởng đơn vị quyết định. Vì vậy, tùy vào điều kiện cụ thể đơn vị sẽ sắp xếp lại nhân sự cho phù hợp với nhu cầu công việc, để đảm bảo duy trì bộ máy tổ chức sao cho hoạt động có hiệu quả nhất.

Phần thứ năm

ĐÁNH GIÁ TÍNH KHẢ THI, HIỆU QUẢ, TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

I. TÍNH KHẢ THI, HIỆU QUẢ

Đề án tập chung rà soát, sắp xếp loại tổ chức bộ máy của Ban QLDA, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng lộ trình chuyển đổi loại hình đơn vị sự nghiệp.

Tinh gọn tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu quả, phù hợp xu hướng phát triển trong tình hình mới, tiết kiệm ngân sách nhà nước.

II. TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

Đổi mới hệ thống tổ chức quản lý nâng cao chất lượng hoạt động hiệu quả tại đơn vị, chuyển đổi cơ chế loại hình đơn vị sự nghiệp của Ban.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông không có đề xuất, kiến nghị.

Phần thứ sáu TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch – Tổng hợp theo dõi quá trình thực hiện triển khai Đề án, tham mưu đề xuất phương án nhân sự, hoạt động dịch vụ sự nghiệp, đảm bảo hiệu quả và đúng lộ trình đã đề ra.

2. Phòng Tài chính - Kế toán xây dựng phương án dự toán thu, chi hàng năm, đảm bảo nguồn chi thường xuyên, nguồn thu chi khác trong quá trình triển khai Đề án đảm bảo đúng lộ trình đã đề ra.

3. Các phòng chuyên môn có trách nhiệm phối hợp Phòng Kế hoạch – Tổng hợp và phòng Tài chính - Kế toán, căn cứ vào tình hình hoạt động của đơn vị, rà soát có đề xuất tăng hoặc giảm số lượng người làm việc cho phù hợp, đảm bảo đơn vị hoạt động hiệu quả, tiết kiệm.

Trên đây là Đề án đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Du